TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯƠNG SƠN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ	*Hương Sơn, ngày 26 tháng 3 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2021/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 2 năm 2021 về việc " Hôn nhân và gia đình" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Hồng N - Sinh ngày 10/7/1996.

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Anh Hồ Thế A – Sinh ngày 18/11/1988.

Địa chỉ: Thôn 5, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào các khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212 Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; khoản 1, khoản 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Hồng N và anh Hồ Thế A

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung:* Anh Hồ Thế A trực tiếp nuôi cháu Hồ Yến N1, sinh ngày 02/01/2017 đến đủ 18 tuổi. Chị Lê Hồng N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Hồng N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Chị Lê Hồng N và anh Hồ Thế A không có tài

sản chung, anh chị không nợ ai và cũng không ai nợ anh chị tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lê Hồng N tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí thuận tình ly hôn, nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo biên lai số 0004876 ngày 19 tháng 02 năm 2021. Trả lại cho chị Lê Hồng N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,vp.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Trần Quốc Khánh